

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Chương: 014

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ IV NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	291,000	82,901	28,5	0,0
1	Lệ phí				
2	Phí thi hành án	291,000	82,901	28,5	
II	Chi từ nguồn phí được để lại	160,050	45,595		0,0
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	160,050	45,595	28,5	0,0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	160,050	45,595	28,5	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí lệ phí nộp ngân sách	72,750	20,725	28,5	0,0
1	Lệ phí				
2	Phí thi hành án	72,750	20,725	28,5	
B	Dự toán chi ngân sách	9.064,419	4.970,629	54,8	0,0
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.064,419	4.970,629	54,8	0,0
1	Chi quản lý hành chính	8.957,419	4.863,629	54,3	0,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.092,871	4.678,019		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.864,548	185,610		
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0,000	0,000		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	107,000	107,000	100,0	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	107,000	107,000		

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 01 năm 2025

Nơi nhận:

- Trang tin điện tử Cục;
- Niêm yết.
- Lưu hồ sơ



Võ Văn Xông